TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số: 255/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 339/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Những người yêu cầu: Anh Hồ Năng H - sinh năm 1957

Chị Nguyễn Thị D - sinh năm 1960

Cùng trú tại: Tổ 19, phường M D, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 9 ngày 18/3/1984 tại UBND thị trấn T, huyện H H, tỉnh Hà Bắc.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 374/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Hồ Năng H và chị Nguyễn Thị D.**

II.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị D và anh H thỏa thuận vợ chồng có 02 con chung là Hồ Việt D sinh ngày 19/10/1981 và Hồ Việt H sinh 02/10/1988 hiện các con đã đến tuổi trưởng thành ở với ai là tùy.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh H và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết, nên Tòa không xem xét .

Về vay nợ: Anh H và chị D tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

Về lệ phí: Chị D tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0006075 ngày 27/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy - Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
VKSND quận Cầu Giấy
Đương sự
Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Huê